

VP. UBND T. BẮC GIANG	
ĐẾN	Số: 16556
	Ngày: 26/9/16
Chuyên:	

KẾ HOẠCH

tổ chức hoạt động “Tháng Dân vận” năm 2016

Thực hiện Nghị quyết số 110-NQ/TU, ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay, trong đó lấy tháng Mười hằng năm là “Tháng Dân vận”, Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động “Tháng Dân vận” năm 2016 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân về dân vận và công tác dân vận trong tình hình mới; đưa Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.

- Tăng cường thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, cán bộ công chức, viên chức và người đứng đầu của các cơ quan đơn vị.

2- Yêu cầu

Các hoạt động trong “Tháng Dân vận” được triển khai đến cơ sở, thực hiện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, gắn với các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 86 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2016). Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm, phát hiện những cách làm hay, các gương điển hình trong công tác dân vận để nhân rộng và biểu dương khen thưởng kịp thời.

II- NỘI DUNG

1- Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận, nhất là Bài báo “Dân vận” đăng trên báo Sự thật, số 120, ngày 15-10-1949 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 03-KL/TW ngày 13/5/2016 của Ban Bí thư “về tiếp tục thực hiện Quyết

định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay. Triển khai Kế hoạch tổ chức hoạt động "Tháng Dân vận" đến các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan đơn vị. Xây dựng chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục về dân vận, công tác dân vận và thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và các website của các ngành, cơ quan, đơn vị. Trong "Tháng Dân vận", tại các địa phương, đơn vị lựa chọn khẩu hiệu để treo tuyên truyền về dân vận và công tác dân vận (nội dung khẩu hiệu tuyên truyền kèm theo Kế hoạch).

2- Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; đến hết tháng 10/2016: 100% sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác dân vận và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo xây dựng Quy định thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh để ban hành thực hiện.

3- Trong Tháng Dân vận: Mỗi sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh lựa chọn, đăng ký 01 mô hình "Dân vận khéo" phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tập trung xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên một số lĩnh vực: Bảo vệ môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; phát triển bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện từ tháng 10/2016.

4- Chỉ đạo nắm chắc tình hình nhân dân; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường mở rộng các kênh lắng nghe, đối thoại trực tiếp với nhân dân, góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi trong xã hội. Trong tháng 10/2016, các địa phương, đơn vị tiếp tục tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, nhân dân theo tinh thần Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân", tập trung vào những vấn đề, lĩnh vực của ngành, địa phương mà nhân dân quan tâm.

5- Tổ chức gặp mặt, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo; cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong công tác dân vận, nhất là những kết quả, kinh nghiệm trong phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với xây dựng nông thôn mới và các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận (15/10/1930 - 15/10/2016). Trong tháng 10/2016, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình "Dân vận khéo" trong đồng bào công giáo, gắn với phát động

“Tháng Dân vận” và tổ chức trao Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN


1- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức các hoạt động “Tháng Dân vận” phù hợp với điều kiện địa phương, đơn vị, báo cáo kết quả về Ban Dân vận Tỉnh ủy, chậm nhất ngày 05/11/2016 để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định (có đề cương và biểu mẫu gửi kèm).

2- Ban Dân vận Tỉnh ủy thành lập các đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện “Tháng Dân vận” ở các địa phương, đơn vị và tổ chức đánh giá, tổng kết hoạt động “Tháng Dân vận” năm 2016 báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Ban dân vận các huyện, thành ủy;
- Lãnh đạo Ban, các phòng;
- Lưu: CVP, VT.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Kim Dung

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN "THÁNG DÂN VẬN" NĂM 2016.

1- Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ (Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013).

2- Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. (Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013).

3- Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công (Bài báo Dân vận viết ngày 15/10/1949).

4- "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2002, t. 8, tr. 276).

5- "Gốc có vững cây mới bền, xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân" (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2000, t. 5, tr. 879)

6- "Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong" (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2002, t. 12, tr. 212)

7- "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đoàn kết, dân chủ, đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đưa Bắc Giang phát triển nhanh, toàn diện, vững chắc" (Chủ đề Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII).

8- Phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. (Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013).

9- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là công bộc của nhân dân, thực hành phong cách "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân"; "nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin ". (Nghị quyết 110-NQ/TU) .

10. Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân... (Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013).

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổ chức hoạt động "Tháng Dân vận" năm 2016

(Kèm theo Kế hoạch số 22KH/BDVTU ngày 19/9/2016 của Ban Dân vận Tỉnh ủy)

I- Kết quả đạt được

1- Việc chỉ đạo và quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh

- Việc chỉ đạo triển khai thực hiện "Tháng Dân vận" gắn với các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 86 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2016) tại địa phương, đơn vị.

- Kết quả quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận (*Đánh giá về nội dung, hình thức tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, treo khẩu hiệu, phát tờ rơi; sự chuyển biến của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác dân vận*).

2- Việc thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp

- Đánh giá việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp.

- Việc tổ chức lắng nghe, lấy ý kiến của nhân dân trước khi quyết định những chủ trương, ban hành các chính sách có quan hệ trực tiếp tới đời sống nhân dân.

- Thực hiện cải cách hành chính, đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân... việc xử lý những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân.

- Kết quả xây dựng Quy chế công tác dân vận và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3- Việc triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo"

Đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc: Đánh giá việc chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tác dụng việc triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương, đơn vị.

Đối với các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh: Đánh giá việc chỉ đạo triển khai thực hiện; lựa chọn, đăng ký xây dựng mô hình "Dân vận khéo" trong đó tập trung kết quả việc xây dựng các mô hình về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao đạo đức

công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đối với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Đánh giá việc chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên các lĩnh vực của đời sống xã hội theo hệ thống của mình đặc biệt trong một số lĩnh vực cụ thể như : Bảo vệ môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; phát triển bảo hiểm y tế toàn dân.

4- Việc nắm tình hình nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân.

- Đánh giá việc nắm tình hình nhân dân, đặc biệt là những vấn đề nhân dân quan tâm, các vụ việc phức tạp, kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp, nhất là trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng, tài nguyên, môi trường.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, các ngành liên quan; sự chuyển biến trong lĩnh vực này.

- Kết quả việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị với nhân dân; việc trả lời, làm rõ và giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân tại Hội nghị tiếp xúc, đối thoại.

5- Việc tổ chức gặp mặt, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm

Đánh giá kết quả việc tổ chức gặp mặt, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo, nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong công tác dân vận và các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận (15/10/1930 - 15/10/2016).

II- Những tồn tại, hạn chế

III- Kiến nghị, đề xuất

GHI CHÚ: Ngoài việc báo cáo nội dung, các địa phương, đơn vị thống kê số liệu theo biểu mẫu gửi kèm.

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

MẪU BIỂU

Tổng hợp số liệu "Tháng Dân vận" năm 2016

(Dành cho các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội)

1- Kết quả ban hành văn bản chỉ đạo và quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1- Văn bản chỉ đạo		Ghi rõ thể loại, trích yếu, ngày, tháng, năm ban hành. Văn bản gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy trước ngày 15/10/2016
2- Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và bài báo Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh.	Số buổi tuyên truyền của cơ quan, đơn vị	
3- Việc tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai	Ghi rõ số lần tổ chức Hội nghị; nội dung quán triệt; đối tượng tham gia; số người tham gia.	Gửi hình ảnh về Ban Dân vận Tỉnh ủy để làm tư liệu
4- Chuyên trang, chuyên mục	Số lượng tin, bài trên các chuyên trang, chuyên mục.	Cung cấp địa chỉ các chuyên trang, chuyên mục cho Ban Dân vận Tỉnh ủy.
4- Việc treo khẩu hiệu tuyên truyền về công tác dân vận nhân "tháng Dân vận"	Số lượng khẩu hiệu tuyên truyền	

2- Việc xây dựng Quy chế công tác dân vận và thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Đối với các sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh)

TT	Ban hành Quy chế công tác dân vận	Ban hành văn bản thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ	
	Thời gian ban hành (Trích yếu văn bản và ghi rõ ngày, tháng, năm ban hành)	Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác dân vận (số lượng)	Thời gian ban hành (Trích yếu văn bản và ghi rõ ngày, tháng, năm ban hành)

3- Việc đăng ký xây dựng mô hình, điển hình "Dân vận khéo"

3.1- Tổng số lượng mô hình, điển hình "Dân vận khéo" của cơ quan, đơn vị và hệ thống của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng.

TT	Số lượng mô hình	Lĩnh vực thực hiện			
		Kinh tế	Văn hóa	Xây dựng hệ thống chính trị	Quốc phòng - an ninh

3.2. Việc triển khai xây dựng mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên một số lĩnh vực (dành cho MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội)

TT	Lĩnh vực	Cấp cơ sở		Cấp huyện		Cấp tỉnh	
		Số mô hình	Số lần phát động/ số người tham gia	Số mô hình	Số lần phát động/ số người tham gia	Số mô hình	Số lần phát động/ số người tham gia
1	Bảo vệ môi trường						
2	Vệ sinh an toàn thực phẩm						
3	Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân						

4- Kết quả công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

TT	Tiếp dân			Đơn thư khiếu nại, tố cáo		Ghi chú
	Số lần	Số người	Số vụ việc đã giải quyết (Tỷ lệ)	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận	Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết (Tỷ lệ)	

5- Kết quả tổ chức các hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo

TT	Tên Hội nghị	Số lần tổ chức	Thành phần tham dự	Đại biểu dự

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU BIỂU

Tổng hợp số liệu “Tháng Dân vận” năm 2016

(Dành cho các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc)

1- Kết quả ban hành văn bản chỉ đạo và quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nội dung	Số đơn vị cơ sở (xã, thị trấn hoặc đơn vị cơ sở) thực hiện / Tổng số đơn vị	Cấp huyện (Cấp ủy, chính quyền)	Các phòng, ban huyện hoặc trong đảng	Ghi chú
1- Văn bản chỉ đạo	Số xã, phường, thị trấn thực hiện/ Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn. (VD 25/30 xã)		Số phòng, ban huyện thực hiện/ Tổng số phòng ban của huyện	Văn bản của cấp ủy, chính quyền cấp huyện ghi rõ thể loại, trích yếu, ngày, tháng, năm ban hành cấp huyện gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy trước ngày 15/10/2016.
2- Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và bài báo Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh.	Số xã, phường, thị trấn thực hiện/ Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.	Số buổi tuyên truyền của cấp huyện	Số phòng, ban huyện thực hiện/ Tổng số phòng ban của huyện	
3- Việc tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai	Số xã, phường, thị trấn thực hiện/ Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.	Ghi rõ số lần tổ chức Hội nghị; nội dung quán triệt; đối tượng tham gia; số người tham gia.	Số phòng, ban huyện thực hiện/ Tổng số phòng ban của huyện	Đối với cấp huyện gửi hình ảnh về Ban Dân vận Tỉnh ủy để làm tư liệu
4- Chuyên trang, chuyên mục	Số xã, phường, thị trấn thực hiện/ Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.	Số lượng tin, bài trên các chuyên trang, chuyên mục.	Số phòng, ban huyện thực hiện/ Tổng số phòng ban của huyện	Cung cấp địa chỉ các chuyên trang, chuyên mục cho Ban Dân vận Tỉnh ủy.
5- Việc treo khẩu hiệu tuyên truyền về công tác dân vận nhân "tháng Dân vận"	Số xã, phường, thị trấn thực hiện/ Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.	Số lượng khẩu hiệu tuyên truyền	Số phòng, ban huyện thực hiện/ Tổng số phòng ban của huyện	

2- Việc đăng ký xây dựng mô hình, điển hình "Dân vận khéo"

2.1- Tổng số lượng mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên địa bàn

TT	Số lượng mô hình	Lĩnh vực thực hiện			
		Kinh tế	Văn hóa	Xây dựng hệ thống chính trị	Quốc phòng - an ninh
Cấp xã					
Cấp huyện					

2.2. Việc triển khai xây dựng mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên một số lĩnh vực.

TT	Lĩnh vực	Cấp xã		Cấp huyện (Bao gồm MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và các phòng, ban huyện)	
		Số mô hình	Số lần phát động/ số người tham gia	Số mô hình	Số lần phát động/ số người tham gia
1	Bảo vệ môi trường				
2	Vệ sinh an toàn thực phẩm				
3	Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân				

3- Kết quả công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

TT	Tiếp dân			Đơn thư khiếu nại, tố cáo		Ghi chú
	Số lần	Số người	Số vụ việc đã giải quyết (tỷ lệ)	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận	Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết (tỷ lệ)	
Cấp xã						
Cấp huyện						

4- Kết quả về đối thoại với nhân dân

TT	Số lần tổ chức đối thoại	Nội dung đối thoại	Thành phần tham gia đối thoại	Số lượng người tham gia đối thoại
Cấp xã	Số xã, phường, thị trấn tổ chức / Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.		VD: Bí thư Đảng ủy xã tiếp xúc với chủ trang trại trên địa bàn.	
Cấp huyện				

5- Kết quả tổ chức các hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo

TT	Hội nghị	Số lần tổ chức	Thành phần tham dự	Đại biểu dự
Cấp xã	Số xã, phường, thị trấn tổ chức / Tổng số xã, phường, thị trấn trên địa bàn.			
Cấp huyện				

Ghi chú: Đối với các đảng ủy trực thuộc sẽ thống kê số liệu của các đơn vị cơ sở trực thuộc (tương đương với cấp xã, cấp huyện trong biểu mẫu)

T/M BAN THƯỜNG VỤ

(Ký, ghi rõ họ tên)

DÂN VẬN

Hồ Chí Minh

Vấn đề Dân vận nói đã nhiều, bàn đã kỹ nhưng vì nhiều địa phương, nhiều cán bộ chưa hiểu thấu, làm chưa đúng, cho nên cần phải nhắc lại.

I-NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ

Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở dân.

II-DÂN VẬN LÀ GÌ?

Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho.

Dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít-tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ.

Trước nhất là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ ràng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được.

Điểm thứ hai là bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành.

Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân.

Khi thi hành xong phải cùng với dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng.

III-AI PHỤ TRÁCH DÂN VẬN?

Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v) đều phải phụ trách dân vận. Thí dụ trong phong trào thi đua cho đủ ăn, đủ mặc.

- Cán bộ chính quyền và cán bộ Đoàn thể địa phương phải cùng nhau bàn tính kỹ càng, cùng nhau chia công rõ rệt, rồi cùng nhau đi giải thích cho dân hiểu, cổ động dân, giúp dân đặt kế hoạch, tổ chức nhân công, sắp xếp việc làm, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ dân giải quyết những điều khó khăn...

- Cán bộ canh nông thì *hợp tác mật thiết* với cán bộ địa phương, *đi sát với dân*, thiết thực bày vẽ cho dân cách trồng trọt, chăn nuôi, cách chọn giống, ủ phân, làm cỏ, v.v.

Những hội viên các Đoàn thể thì phải xung phong thi đua làm, để làm kiểu mẫu cho dân, giúp dân làm.

IV-DÂN VẬN PHẢI THỂ NÀO?

Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải *chỉ nói suông*, *chỉ ngồi viết mệnh lệnh*. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc.

Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém rồi bỏ mặc họ. Vận được thì tốt, vận không được cũng mặc. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm rất to, rất có hại.

Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công.

X.Y.Z

(*Báo Sự thật*, số 120, ngày 15-10-1949)

Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5.698-700

**NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHÓA XI
về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
dân vận trong tình hình mới**

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1- Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa đã ban hành nhiều chủ trương về công tác dân vận. Trên cơ sở đó, công tác dân vận đã đạt được những kết quả quan trọng. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác vận động nhân dân được đổi mới; đã có nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội được kiện toàn, củng cố, đổi mới phương thức hoạt động; giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đã có nhiều hình thức hoạt động vận động nhân dân, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thúc đẩy các hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài. Quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên được chăm lo, bảo vệ; công tác tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên được chú trọng; công tác giáo dục thế hệ trẻ được quan tâm.

Công tác dân vận thời gian qua đã góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

2- Tuy nhiên, công tác dân vận còn nhiều hạn chế, yếu kém. Việc xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận còn chưa kịp thời, kém hiệu quả; chưa đánh giá và dự báo chính xác những diễn biến,

thay đổi cơ cấu xã hội, thành phần dân cư, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân... để có chủ trương, chính sách phù hợp. Việc thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng về công tác dân vận chưa kịp thời, nhất là cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ". Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận chưa được quan tâm đúng mức. Một số chính sách chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, nhiều bức xúc chưa được giải quyết; quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi bị vi phạm, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3- Tình hình trên đây có nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu do những nguyên nhân chủ quan. Một số cấp ủy đảng chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận; chưa thấy hết trách nhiệm và chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo, chỉ đạo công tác này. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý còn thiếu gương mẫu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận chậm được đổi mới, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của thực tiễn. Tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội ở một số cơ sở yếu kém, giảm sút vai trò lãnh đạo, phối hợp thiếu chặt chẽ, không sát dân, không làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân. Chưa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và bố trí đủ nguồn lực cho việc triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách công tác dân vận. Phương pháp vận động, tập hợp quần chúng chưa phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt là đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, thanh niên, người theo đạo. Việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đoàn thể chưa thực sự đáp ứng yêu cầu.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, có rất nhiều vấn đề mới đặt ra tác động đến tư tưởng, tình cảm, đời sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sự phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội, cùng với tệ quan liêu, tham nhũng, xa dân, xâm phạm quyền làm chủ của nhân dân, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, là thách thức đối với mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng. Thực tiễn đòi hỏi Đảng cần tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo đối với công tác dân vận, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với dân cũng như khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy sức mạnh to lớn của toàn dân phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II- MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

I- Mục tiêu

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và

chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2- Quan điểm

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, cần quán triệt các quan điểm sau:

- Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

- Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân; chú trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh.

- Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải phù hợp với lợi ích của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng, noi theo.

- Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt.

- Nhà nước tiếp tục thể chế hóa cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" thành quy chế, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thực hiện công tác dân vận; các hình thức tập hợp nhân dân phải phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước

Kiên quyết, kiên trì thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Sớm ban hành và thực hiện tốt quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, quy định để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng

Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Không ngừng nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở đảng, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến cơ sở. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải hiểu dân, gương mẫu, tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm để nhân dân tin tưởng, noi theo. Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân trên cơ sở tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân phát huy đầy đủ quyền và thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tập trung giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm, đền bù thu hồi đất đai, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Trong xây dựng thể chế, chính sách, cần quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc: mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải thuận với lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, sáng tạo, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe.

Quan tâm điều chỉnh hài hòa lợi ích giữa các giai tầng xã hội, các vùng miền, các lĩnh vực; gắn nghĩa vụ với quyền lợi, cống hiến với hưởng thụ, lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và cộng đồng, xã hội.

Xử lý nghiêm minh những vụ việc tiêu cực, tham nhũng; giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu kiện đông người phức tạp, kéo dài.

2- Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, nhất trí với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ công tác dân vận; quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công". Công tác dân vận trong tình hình mới phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, tạo động lực để nhân dân đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo, công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Không ngừng nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tăng cường lãnh đạo công tác thông tin, tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan thông tin đại chúng; mở rộng các kênh thông tin truyền thông, đối thoại trực tiếp với nhân dân, góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi trong xã hội. Chú trọng việc định hướng và quản lý các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các mạng xã hội; phát huy sức mạnh của dư luận xã hội lành mạnh hỗ trợ cho các biện pháp quản lý của Nhà nước và các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch chống phá khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực; phát huy tinh thần yêu nước, thực hành dân chủ, tạo ra phong trào hành động cách mạng của toàn dân thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các quan điểm, giải pháp về công tác dân vận của Đảng để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là cán bộ dân vận của Đảng. Phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng vận động nhân dân cho những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, tạo điều kiện để họ tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan tỏa, sức sống của công tác dân vận trong tình hình mới.

3- Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước

Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương mới của Đảng về dân vận thành các văn bản pháp luật để các cấp chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân thực hiện. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các chính sách cụ thể đối với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, doanh nhân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi. Ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, giúp đỡ đồng bào định cư ở nước ngoài ổn định cuộc sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, hướng về Tổ quốc, đóng góp xây dựng đất nước; góp phần tăng cường hợp tác, hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước.

Cán bộ, công chức, viên chức phải có trách nhiệm vận động nhân dân. Xây dựng và thực hiện phong cách: "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin"; thường xuyên đi công tác cơ sở. Các cơ quan nhà nước, nhất là những ngành, cơ quan, đơn vị có quan hệ trực tiếp với nhân dân cần công khai các quy định cụ thể về trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức để nhân dân biết và giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân và giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu tố của dân. Làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc liên quan đến đời sống của nhân dân.

Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết tốt các chính sách đối với người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội ở các vùng đồng bào dân tộc ít người, để các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển.

4- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị

Trong tình hình mới, công tác dân vận phải tập hợp được quần chúng nhân dân thành lực lượng xã hội rộng rãi tham gia các phong trào thi đua yêu nước theo tinh thần "Thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua". Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải kết thành một khối vững chắc, làm nên sức sống các phong trào thi đua. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân bám sát nhiệm vụ chính trị, nắm bắt lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân để xác định nội dung và lựa chọn cách thức phát động thi đua sát với thực tế của địa phương, đơn vị với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phát động.

Các phong trào thi đua cần thiết thực, tiết kiệm, tránh hình thức, sáo rỗng; lấy hiệu quả về chính trị, kinh tế - xã hội làm thước đo đánh giá từng phong trào thi đua. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời. Vận động và tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy cao độ tiềm năng, sức sáng tạo, tích cực lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh, làm giàu cho mình, cho cộng đồng và đất nước; tham gia đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tiêu cực, tệ nạn xã hội.

5- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở, phù hợp với trình độ dân trí và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng giai tầng xã hội, trong từng giai đoạn cách mạng. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội làm tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt dư luận xã hội, phát huy dân chủ, năng lực trí tuệ, ý thức trách nhiệm của công dân trong thực hiện giám sát xây dựng chính quyền, xây dựng Đảng.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động, để gần dân, sát dân hơn.

Phát triển các tổ chức quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản và tự

trang trải, tạo môi trường và điều kiện để nhân dân phát huy sức lực, trí tuệ sáng tạo theo nguyện vọng trên cơ sở pháp luật. Nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức đoàn thể, đoàn viên, hội viên; phát hiện, lựa chọn những đoàn viên, hội viên ưu tú, đủ tiêu chuẩn để giới thiệu kết nạp vào Đảng, giới thiệu quy hoạch, đào tạo cán bộ. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi cho tuổi trẻ rèn đức, luyện tài, lao động, học tập, phấn đấu, cống hiến cho đất nước. Coi trọng giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng cho thanh, thiếu niên trở thành những người kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội quần chúng, với chính quyền, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận. Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng. Phát huy vai trò công tác đối ngoại nhân dân và vận động người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn bản sắc dân tộc, hình ảnh con người, đất nước Việt Nam và hướng về xây dựng quê hương, đất nước; tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè và các tổ chức quốc tế.

6- Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp vững mạnh

Củng cố ban dân vận các cấp; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận của Đảng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tham mưu chiến lược; có cơ chế, chính sách thu hút người có năng lực, có uy tín, có kinh nghiệm làm công tác dân vận; chú trọng luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ tuổi, có năng lực; khắc phục tình trạng đưa cán bộ phẩm chất, năng lực yếu kém và không có uy tín về làm công tác dân vận.

Kiên toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu về trình độ lý luận, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động nhân dân.

Các cơ quan tham mưu của Đảng phải nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác tham mưu, tư vấn cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy đảng về công tác dân vận; có chế độ báo cáo, thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình nhân dân và những hạn chế trong hoạt động lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận.

7- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở phải đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đề nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận sớm đi vào cuộc sống, có hiệu quả thiết thực. Phải xác định công tác vận động và chăm lo lợi ích của nhân dân là một trong những nội dung chủ yếu trong hoạt động của mình; có kế hoạch thường xuyên tìm hiểu tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có chủ trương, biện pháp xử lý đúng đắn, kịp thời. Các cấp ủy đảng lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân phối hợp chặt chẽ trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân và vận động nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân.

Các cơ quan đảng ở Trung ương thường xuyên phối hợp, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận. Quan tâm nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, giải đáp kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, nhất là về xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, từ đó tham mưu với cấp có thẩm quyền ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình hành động quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện Nghị quyết và giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức tốt việc thi hành pháp luật; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của các cấp chính quyền; kịp thời điều chỉnh các chương trình, giải pháp về tăng cường công tác dân vận phù hợp với thực tế.

4- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tổ chức học tập, tuyên truyền phổ biến Nghị quyết cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

5- Ban Dân vận Trung ương chủ trì phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được quán triệt, phổ biến đến các chi bộ./.